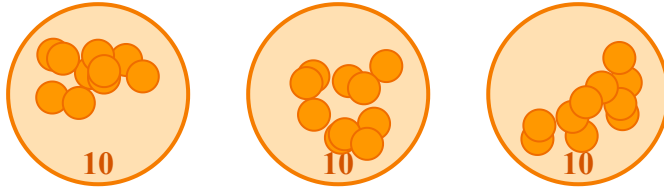


PHIẾU BÀI TẬP: Các số 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90

I. Phần Trắc nghiệm (Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng).

Câu 1: Có tất cả bao nhiêu quả cam trong hình?



- A. 10 B. 20 C. 30 D. 40

Câu 2: Đếm số lượng quả dâu tây có trong các đĩa:



- A. 40 B. 50 C. 60 D. 70

Câu 3: Số 80 đọc là:



- A. Sáu mươi B. Bảy mươi C. Tám mươi D. Chín mươi

Câu 4: Đoàn tàu chở các số tròn chục. Số thích hợp ở toa dấu chấm hỏi là:



- A. 65 B. 70 C. 75 D. 90

II. Phần Tự luận

Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:



a) Năm mươi viết là:

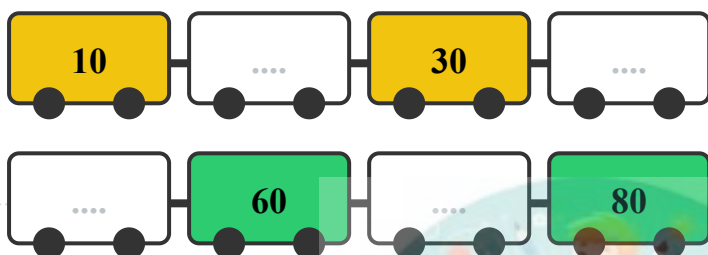


b) Chín mươi viết là:

c) Số tròn chục liền sau số 10 là:

d) Số tròn chục bé nhất là:

Bài 2: Viết số tròn chục còn thiếu vào các toa tàu:

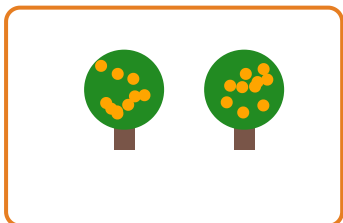


Bài 3: Vườn có bao nhiêu cây bắp cải? (Mỗi hàng ngang có 10 cây)

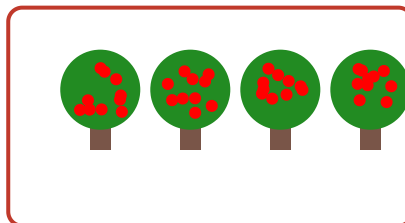


Trả lời: Khu vườn có tất cả cây bắp cải.

Bài 4: Điền số lượng quả vào ô trống (Mỗi cây có 10 quả):



Có quả cam.



Có quả táo.